

Tục thờ cúng ông bà vùng châu thổ phương Nam

VĨNH THÔNG

Tục thờ cúng tổ tiên từ ngàn đời nay đã trở thành một tập quán tốt đẹp của người Việt. Dân ta quan niệm ông bà đã khuất vẫn luôn âm thầm dõi theo và phù hộ con cháu trong đời sống nên việc con cháu tôn kính ông bà hiện tiền lẫn những người đã quá vãng được xem là một chuẩn mực đạo đức căn bản. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi chỉ xin chia sẻ đôi nét về tục thờ cúng tổ tiên của người Nam Bộ. Đồng thời, cũng xin phép gọi theo cách dân dã và gần gũi của người miền Nam là “thờ cúng ông bà”.

Từ khi đặt chân vào khai phá vùng Cửu Long giang, những lưu dân đã mang theo cả một kho tàng luân lý, đạo đức vốn được kết tinh từ nhiều đời trên đất nước Đại Việt xưa. Đó là nền văn hóa có sự kết hợp giữa Tam giáo: Nho - Phật - Đạo; là truyền thống “hiếu hạnh vi tiên”... Theo nhận thức của người phương Đông “dương gian âm cảnh đồng quy nhất lý” tức cõi dương và cõi âm cùng giống nhau về lý lẽ, đã được người Nam Bộ khái quát một cách ngắn gọn và dễ hiểu là “sự mất cũng như sự tồn”.

Do vậy, ông bà đã mất nhưng vẫn là điểm tựa tinh



Bàn thờ ông bà trong ngôi nhà cổ ở Bình Thủy (An Giang)

thần lớn cho thế hệ hiện còn đang sống. Nguyễn Đình Chiểu viết: “Thà đui mà giữ đạo nhà! Còn hơn có mắt ông cha không thờ”. “Đạo nhà” là đạo thờ kính ông bà tổ tiên. “Đạo nhà” không có sự ràng buộc về hình thức; trái lại, tùy vào từng gia đình, từng địa phương mà cách thể hiện lòng kính ngưỡng đối với ông bà có sự khác nhau. “Đạo nhà” “phi vật chất” nên dù giàu nghèo sang hèn đều có thể thể hiện “đạo nhà” theo cách riêng của mình, miễn là với lòng thành kính, trang nghiêm.

Phật giáo là tôn giáo có tầm ảnh hưởng quan trọng đến văn hóa Việt Nam, đi vào tâm thức người Việt rất sâu đậm, đồng thời đây cũng là tôn giáo coi trọng chữ hiếu. Từ rất lâu đời, người Việt đã thể hiện sự sáng tạo qua hình thức thờ cúng kết hợp giữa Phật và tổ tiên. Chúng ta có

thể thấy rõ điều này qua việc đặt bàn thờ “tiên Phật hậu Linh”, “thượng Phật hạ Linh” tức là bàn thờ gia tiên được đặt trước, phía dưới hoặc bên cạnh bàn thờ Phật. Nghi thức lễ bái hàng ngày bao gồm vừa cúng Phật, vừa cúng gia tiên. Những ngày lễ của đạo Phật, bàn thờ gia tiên vẫn được trang hoàng và ngược lại, những ngày lễ của dòng tộc, bàn thờ Phật cũng vẫn khói hương nghi ngút.

Cuối thế kỷ XIX, tôn giáo bản địa Bửu Sơn Kỳ Hương và Tứ Ân Hiếu Nghĩa ra đời ở vùng biên giới Tây Nam, đề cao Tứ Ân gồm: ân tổ tiên cha mẹ, ân đất nước, ân Tam bảo, ân đồng bào nhân loại. Trong đó, ân tổ tiên được đưa lên hàng đầu cũng đủ minh chứng được tầm quan trọng của việc thờ kính ông bà trong giáo lý của tôn giáo nội sinh ở vùng đất này. Đức Bổn Sư Ngô Lợi (người khai sáng

► đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa) cũng từng gọi tôn giáo của mình là “đạo ông bà” - một cách gọi giản dị mà đầy ý nghĩa.

Cũng như văn hóa truyền thống từ cái nôi Bắc Bộ, người Nam Bộ hàng năm tổ chức lễ giỗ vào ngày mất của ông bà. Đám giỗ xem như hình thức kỷ niệm và tri ân của con cháu với ông bà đã quá vãng, cầu xin ông bà phù hộ cho con cháu và cuối cùng là bữa tiệc ẩm cúng của gia đình. Đó là dịp cả gia đình cùng nhau quây quần và hướng về đạo lý truyền thống.. Ngoài ra, còn có sự góp mặt của láng giềng, chòm xóm, thân hữu để thắt chặt thêm tình cảm.

Đám giỗ ở miền Nam thường có bốn món cơ bản là hầm, luộc, xào, kho. Hầm là canh thịt hầm, có thể là khổ qua (mướp đắng) hoặc măng. Món luộc vào món xào có nhiều cách chế biến, có khi là thịt luộc trộn gói, cuốn bánh tráng, xào rau đậu... Riêng món kho thì luôn luôn phải là thịt kho rệu (kho với trứng vịt) - món ăn đặc trưng không thể thiếu. Bánh tét được xem là loại bánh thiêng - bánh của nghi lễ nên người miền Nam ngày xưa không gói bánh tét một cách tùy tiện hay ngẫu hứng mà chỉ đợi đến dịp đám giỗ và Tết. Về đại thể là vậy, tuy nhiên, với cá tính mở thoáng của người Nam Bộ, họ ít coi trọng sự cầu kỳ, mực thước trong nghi lễ. Các món ăn được dâng cúng trong lễ giỗ vẫn thể hiện quan điểm “có gì cúng nấy”, “mình ăn gì ông bà ăn nấy”.

Ngày Tết là ngày quan trọng nhất trong năm. Thông thường, từ khoảng 24 đến 28 tháng Chạp (sau ngày đưa Ông Táo đến trước Giao thừa), người Việt ở Nam Bộ sẽ dọn dẹp và sơn sửa lại phần mộ ông bà cho đẹp đẽ. Theo tục lệ cổ truyền, đến



Bàn thờ Cửu huyền thất tổ ở Đình Nguyễn Trung Trực (Kiên Giang).

ngày Giao thừa (30 tháng Chạp hoặc tháng thiếu là 29), nhà nhà rước ông bà về ăn Tết với gia đình mình. Các gia đình trang hoàng nhà cửa, mua sắm, chuẩn bị thức ăn, đồ cúng từ rất sớm. Nhà nghèo cũng phải cố gắng nấu bữa cơm để dâng cúng vào mừng một Tết, đơn giản nhưng thành kính.

Ở miền Nam, thường không có từ đường hoặc nhà họ, nhà tổ... nên địa điểm mà gia đình chọn để sum vầy chính là nhà của ông bà nội, ông bà ngoại, cha mẹ - những người đã có công gây dựng và duy trì và phát triển gia đình. Đôi khi, địa điểm được chọn là nhà của người anh lớn hoặc em út (trường hợp ông bà cha mẹ đã quá vãng). Con cháu đầu làm ăn xa cách mấy cũng phải trở về và tề tựu bên ông bà vào những ngày đầu tiên của năm mới. Họ cùng nhau làm lễ cúng tổ tiên, sau là thăm hỏi nhau sau một năm. Ngày nay, do điều kiện kinh tế và sự phát triển của xã hội hiện đại, lắm khi con cháu đánh mất phong tục tốt đẹp này.

Bên cạnh đó, chịu ảnh hưởng của văn hóa người Hoa cộng cư trên vùng đất mới, nhiều gia đình người Việt ở

Nam Bộ cũng tổ chức lễ Thanh minh khá trang trọng. Cũng như đám giỗ, Thanh minh được tổ chức thế nào, cúng món gì, tùy hoàn cảnh gia đình. Song những công việc mang tính “quy tắc” thường phải có là dọn cỏ khu mộ, quét vôi hoặc sơn phết ngôi mộ, dùng giấy ngũ sắc trang trí trên năm mộ, cúng thức ăn... Sau khi hoàn tất phần nghi thức, cả gia đình cùng bày biện ăn tại mộ, khiến ngày lễ Thanh minh thêm phần nhộn nhịp.

Thiết nghĩ, gia đình là nơi gieo trồng và nuôi dưỡng hạt giống văn hóa dân tộc, cội nguồn của con người. Nếu ông bà ta đã từng nói “giấy rách phải giữ lấy lề” thì truyền thống gia đình chính là cái “lề” quan trọng ấy. Chính vì thế, văn hóa gia đình nói chung và phong tục thờ cúng ông bà nói riêng là giá trị lớn của dân tộc. Ngày nay, dù trong bối cảnh hội nhập cùng nhiều nền văn hóa khác trên thế giới đang diễn ra mạnh mẽ, nhất là văn hóa phương Tây, song truyền thống này vẫn không ngừng được duy trì và phát triển, như ca dao xưa ông bà ta đã dạy: “*Chữ rằng vấn tổ tâm tông! Cháu con nỡ bỏ cha ông sao đành*”.